

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (**VIETVALUES**)

Công ty Thành viên của Reanda International

Địa chỉ đăng ký: 33 Phan Văn Khỏe, phường 13, quận 5, HCM.

Trụ sở văn phòng tại Tp.HCM: 321B-C Đào Duy Anh, P.9, Q. Phú Nhuận, HCM.

Tel: +84 (8) 3 999 00 91-97 | Fax: + 84 (8) 3999 00 90

Email: info@vietvalues.com | Website: www.vietvalues.com



Mang tri thức phục vụ khách hàng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY SÀI GÒN 2



Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt
(**VIETVALUES**)

Công ty Thành viên của Reanda International

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần May Sài Gòn 2 (sau đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 đã được kiểm toán của Công ty.

1. Khái quát chung về Công ty

Công ty Cổ phần May Sài Gòn 2, tên giao dịch là Sai Gon 2 Garment Joint Stock Company, là công ty cổ phần, được cổ phần hóa từ doanh nghiệp Nhà nước là Công ty May Sài Gòn 2 theo Quyết định số 734/QĐ-TTg, ngày 15 tháng 06 năm 2001, của Thủ tướng Chính Phủ (về việc chuyển Công ty May Sài Gòn 2 thành công ty cổ phần), hoạt động theo Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005.

Công ty Cổ phần May Sài Gòn 2 được cấp phép hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103000760 ngày 31 tháng 12 năm 2001, thay đổi lần thứ 5 ngày 16 tháng 12 năm 2011 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ : 30.000.000.000 (ba mươi tỷ) đồng.

2. Trụ sở chính hoạt động

a. Trụ sở chính

Địa chỉ : Số 37, đường Trần Triệu Luật, phường 07, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.
Điện thoại : +84 (8) 38 645 331
Fax : +84 (8) 38 640 031

b. Các đơn vị trực thuộc

- Xí nghiệp May Thuận Phú : số 910, đường Nguyễn Chí Thanh, phường 4, quận 11, Tp. HCM.
- Xí nghiệp May Thị Nghè : số 9, đường Phan Huy Ôn, phường 9, quận Bình Thạnh, Tp. HCM.
- Xí nghiệp May Trung Lập Phú : ấp Lò Táo Trung, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, Tp. HCM.
- Hãng thời trang Sanding : số 26-28-30, đường Trần Triệu Luật, phường 6, quận Tân Bình, Tp. HCM.

3. Ngành nghề hoạt động

Sản xuất kinh doanh các sản phẩm dệt, may, thêu, đan, tiểu thủ công nghiệp; phụ tùng thiết bị dệt, may, thêu, đan, tiểu thủ công nghiệp; Xuất nhập khẩu trực tiếp thiết bị, phụ tùng, vật tư, nguyên phụ liệu dệt, may, thêu, đan, tiểu thủ công nghiệp; Môi giới thương mại; Kinh doanh nhà và môi giới bất động sản; Dịch vụ nhà đất; Xây dựng dân dụng; Cho thuê nhà xưởng, văn phòng; Đại lý kinh doanh xăng dầu; Mua bán nguyên phụ liệu ngành dệt may.

4. Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị của Công ty cho đến thời điểm lập Báo cáo này bao gồm:

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm</i>
Ông Ngô Trung Kiên	Chủ tịch	25 tháng 05 năm 2012
Ông Nguyễn Hữu Toàn	Thành viên	25 tháng 05 năm 2012
Bà Bùi Thị Yên	Thành viên	25 tháng 05 năm 2012
Ông Ngô Trung Chính	Thành viên	25 tháng 05 năm 2012
Ông Lý Kim Sơn	Thành viên	25 tháng 05 năm 2012

Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát của Công ty cho đến thời điểm lập Báo cáo này bao gồm:

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm</i>
Bà Ngô Văn Át	Trưởng ban	28 tháng 05 năm 2012
Bà Đặng Thị Thu Hằng	Thành viên	28 tháng 05 năm 2012
Bà Phạm Thị Hương	Thành viên	28 tháng 05 năm 2012

Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty cho đến thời điểm lập Báo cáo này bao gồm:

<i>Họ và tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Ngày bổ nhiệm</i>
Ông Ngô Trung Kiên	Tổng Giám đốc	25 tháng 05 năm 2012
Ông Nguyễn Hữu Toàn	Phó Tổng Giám đốc	26 tháng 05 năm 2012
Bà Bùi Thị Yên	Phó Tổng Giám đốc	26 tháng 05 năm 2012
Ông Ngô Trung Chính	Phó Tổng Giám đốc	26 tháng 05 năm 2012
Ông Võ Hiếu Nghĩa	Kế toán trưởng	09 tháng 11 năm 2010

5. Đánh giá tình hình kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 được thể hiện trong Báo cáo tài chính từ trang 07 đến trang 37.

6. Sự kiện sau ngày kết thúc niên độ

Theo ý kiến của Hội đồng Quản trị, Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 sẽ không bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi bất kỳ khoản mục, nghiệp vụ hay sự kiện quan trọng hoặc có bản chất bất thường nào phát sinh từ ngày kết thúc năm tài chính cho đến ngày lập Báo cáo này cần thiết phải có các điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

7. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt - **VIETVALUES** được chỉ định thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 của Công ty. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt - **VIETVALUES** bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

8. Xác nhận của Hội đồng Quản trị

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập các Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập các Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc đã:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong các Báo cáo tài chính;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập các Báo cáo tài chính; các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và các Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Vào ngày lập báo cáo này, các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc cho rằng không có bất kỳ tình huống nào có thể làm sai lệch các số liệu được phản ánh trên Báo cáo tài chính của Công ty. Không một thành viên nào của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Tổng Giám đốc có bất cứ khoản lợi nào từ một hợp đồng được ký kết với các công ty hay các bên liên quan.

9. Phê duyệt các Báo cáo tài chính

Chúng tôi, các thành viên của Hội đồng Quản trị Công ty phê duyệt các Báo cáo tài chính kèm theo. Các báo cáo này đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm 2012 của Công ty, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2013.

TM, Hội đồng Quản trị



NGÔ TRUNG KIÊN

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (**VIETVALUES**)

Công ty Thành viên của Reanda International

Địa chỉ đăng ký: 33 Phan Văn Khỏe, phường 13, quận 5, HCM

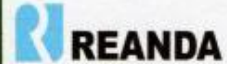
Trụ sở văn phòng tại Tp.HCM: 321 B-C Đào Duy Anh, phường 9, Q. Phú Nhuận, HCM

Tel 84 (8) 3999 00 91-97

Fax: +84 (8) 3 999 00 90

Email: info@vietvalues.com

Website: www.vietvalues.com



Số: 2112/13/BCKT/AUD-VVALUES

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2012

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY SÀI GÒN 2**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2012 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm 2012 lập ngày 26 tháng 03 năm 2013 (từ trang 07 đến trang 37) của Công ty Cổ phần May Sài Gòn 2 (sau đây gọi tắt là “Công ty”).

Việc lập và trình bày số liệu trên Báo cáo tài chính thuộc về Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là trình bày ý kiến của mình về Báo cáo tài chính dựa trên công việc kiểm toán.

Cơ sở kiểm toán

Chúng tôi thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và tiến hành công việc kiểm toán để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng những sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của Kiểm toán viên.

Ý kiến của kiểm toán viên

- Quý khen thưởng, phúc lợi của Công ty chi vượt, đang bị âm với số tiền là (1.040.202.100) đồng;
- Theo thuyết minh ở mục 5.8: Công ty chưa có quyền sử dụng đất ở Trung Lập Phú. Giá trị khu đất này Công ty đang ghi nhận trên Báo cáo tài chính với nguyên giá là: 15.363.836.192 đồng.

Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ những ảnh hưởng (nếu có) của các vấn đề nêu trên, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần May Sài Gòn 2 tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính năm 2012 của Công ty Cổ phần May Sài Gòn 2. Các báo cáo này được lập phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2013.

Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư vấn Chuẩn Việt - VIETVALUES



Ths. Nguyễn Thanh Hồng – Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ KTV số: 1512/KTV
Chữ ký được ủy quyền

Trần Văn Hiệp - Kiểm toán viên
Chứng chỉ KTV số: 2141/KTV

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu **VIETVALUES**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

DVT: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
100	A- TÀI SẢN NGẮN HẠN		29.780.755.083	37.188.287.491
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	5.1	2.923.676.594	7.401.805.263
111	1. Tiền		2.923.676.594	7.401.805.263
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	-
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		-	-
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		17.138.691.977	16.636.304.829
131	1. Phải thu của khách hàng	5.2	17.081.303.305	16.456.116.296
132	2. Trả trước cho người bán	5.3	55.000.000	128.478.762
138	3. Các khoản phải thu ngắn hạn khác		2.388.672	51.709.771
139	4. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi (*)		-	-
140	IV. Hàng tồn kho	5.4	9.093.921.846	12.348.543.578
141	1. Hàng tồn kho		9.093.921.846	12.348.543.578
142	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		-	-
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		624.464.666	801.633.821
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	5.5	356.750.666	515.133.821
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		-	-
154	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		-	-
158	4. Tài sản ngắn hạn khác	5.6	267.714.000	286.500.000
200	B- TÀI SẢN DÀI HẠN		81.061.303.889	78.466.878.404
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	-
220	II. Tài sản cố định		73.141.604.826	76.275.168.735
221	1. Tài sản cố định hữu hình	5.7	58.149.459.434	62.646.552.441
222	- Nguyên giá		137.603.781.399	140.018.204.991
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(79.454.321.965)	(77.371.652.550)
227	2. Tài sản cố định vô hình	5.8	14.992.145.392	13.628.616.294
228	- Nguyên giá		18.638.096.892	16.635.399.892
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(3.645.951.500)	(3.006.783.598)
230	3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		-	-
240	III. Bất động sản đầu tư		-	-
250	IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	5.9	47.368.000	47.368.000
251	1. Đầu tư vào công ty con		-	-
252	2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh		-	-
258	3. Đầu tư dài hạn khác		47.368.000	47.368.000
259	4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn (*)		-	-
260	V. Tài sản dài hạn khác		7.872.331.063	2.144.341.669
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	5.10	7.362.666.763	1.502.292.913
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại		-	-
268	3. Tài sản dài hạn khác	5.11	509.664.300	642.048.756
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		110.842.058.972	115.655.165.895

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY SÀI GÒN 2

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
300	A- NỢ PHẢI TRẢ		68.664.421.401	73.910.120.131
310	I. Nợ ngắn hạn		58.891.505.578	56.305.032.698
311	1. Vay và nợ ngắn hạn	5.12	46.562.686.000	42.112.299.470
312	2. Phải trả người bán	5.13	4.100.995.011	3.851.010.349
313	3. Người mua trả tiền trước	5.14	1.226.028.973	162.293.455
314	4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	5.15	1.159.525.912	1.455.928.200
315	5. Phải trả người lao động		252.681.372	3.628.519.674
316	6. Chi phí phải trả		-	-
319	7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	5.16	6.629.790.410	6.123.333.764
323	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		(1.040.202.100)	(1.028.352.214)
330	II. Nợ dài hạn		9.772.915.823	17.605.087.433
331	1. Phải trả dài hạn người bán		-	-
333	2. Phải trả dài hạn khác	5.17	4.425.781.795	4.475.614.700
334	3. Vay và nợ dài hạn	5.18	5.347.134.028	13.000.000.000
335	4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		-	-
336	5. Dự phòng trợ cấp mất việc làm		-	129.472.733
339	6. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		-	-
400	B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU		42.177.637.571	41.745.045.764
410	I. Vốn chủ sở hữu	5.19	42.177.637.571	41.745.045.764
411	1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		30.000.000.000	30.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		3.624.444.518	3.624.444.518
413	3. Vốn khác của chủ sở hữu		-	-
414	4. Cổ phiếu quỹ (*)		(394.234.518)	(394.234.518)
415	5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		-	-
416	6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-
417	7. Quỹ đầu tư phát triển		5.707.690.263	5.619.242.879
418	8. Quỹ dự phòng tài chính		703.524.676	1.069.112.529
419	9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		-	-
420	10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		2.478.679.959	1.768.947.683
421	11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản		57.532.673	57.532.673
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		-	-
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		110.842.058.972	115.655.165.895

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Chỉ tiêu	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
3. Ngoại tệ các loại (USD)	5.1.2	100.601,49	250.019,26

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2013

Người lập biểu



NGUYỄN THỊ TUYẾT LINH

Kế toán trưởng



VÕ HIỀU NGHĨA

Tổng Giám đốc



NGÔ TRUNG KIÊN

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

DVT: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.1	183.617.299.439	196.089.580.034
03	2. Các khoản giảm trừ		144.832.585	152.436.353
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		183.472.466.854	195.937.143.681
11	4. Giá vốn hàng bán	6.2	125.012.503.781	129.951.467.971
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		58.459.963.073	65.985.675.710
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	6.3	1.273.396.880	2.292.723.494
22	7. Chi phí tài chính	6.4	6.589.512.179	11.444.882.861
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		6.378.295.994	9.175.961.002
24	8. Chi phí bán hàng	6.5	14.322.819.951	19.535.349.839
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.6	36.404.584.118	34.085.703.224
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		2.416.443.705	3.212.463.280
31	11. Thu nhập khác	6.7	1.066.274.116	1.331.200.384
32	12. Chi phí khác	6.8	323.904.466	152.424.319
40	13. Lợi nhuận khác		742.369.650	1.178.776.065
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		3.158.813.355	4.391.239.345
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	6.9	680.133.396	939.215.296
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		2.478.679.959	3.452.024.049
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	6.10	8.358	11.640

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2013

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Ông Giám đốc





NGUYỄN THỊ TUYẾT LINH

VÕ HIẾU NGHĨA

NGÔ TRUNG KIÊN